ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1033/TTr-UBND	*An Giang, ngày 09 tháng 11 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm và Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm;

Ủy ban nhân dân kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2022, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Tại khoản 7 Điều 44 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định: "***Điều 44. Yêu cầu, trình tự báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước***

7. Trình tự quyết toán ngân sách tỉnh:

a) Sở Tài chính thẩm định quyết toán ngân sách huyện đã được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn; thẩm định, xét duyệt quyết toán ngân sách các đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp mình; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và quyết toán thu, chi ngân sách địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để gửi Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để thẩm tra, đồng thời gửi Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước;

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết toán ngân sách để cho ý kiến. Sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách;

c) Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày báo cáo quyết toán được phê chuẩn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi báo cáo quyết toán ngân sách cho Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước…."

Tại điểm e khoản 2 Điều 12 Nghị định số 31/2017/NĐ-CP, quy định:

"***Điều 12. Tổ chức thảo luận, quyết định, phê chuẩn các báo cáo***

2. Căn cứ báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách (Ban kinh tế - xã hội) và báo cáo giải trình của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân thảo luận và quyết định:

e) Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm trước.".

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2022 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

II.1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2022.

Điều 2. Xử lý kết dư ngân sách.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X kỳ họp thứ 16 (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

II.2. Nội dung cơ bản

1. Thu ngân sách nhà nước (NSNN):

a) Tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn	: 7.583.416 triệu đồng.
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	: 450.676 triệu đồng.
- Thu nội địa	: 7.087.371 triệu đồng.
- Thu từ Quỹ dự trữ tài chính	: 45.369 triệu đồng.
b) Tổng thu ngân sách địa phương (không bao gồm thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện và bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách cấp xã)	: 23.504.820 triệu đồng.
- Các khoản thu hưởng 100% và điều tiết	: 6.705.973 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	: 10.712.935 triệu đồng.
- Thu từ Quỹ dự trữ tài chính	: 45.369 triệu đồng.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên : 58.269 triệu đồng.
- Thu kết dư ngân sách : 835.738 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn : 5.069.847 triệu đồng.
- Thu vay : 76.689 triệu đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương : 21.677.714 triệu đồng.

(không bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới)

a) Chi cân đối ngân sách : 14.018.555 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển : 3.464.580 triệu đồng.
- Chi thường xuyên : 10.515.112 triệu đồng.
- Chi trả nợ lãi vay : 5.154 triệu đồng.
- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính : 33.709 triệu đồng.

b) Chi các chương trình mục tiêu : 1.332.750 triệu đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu quốc gia : 117.695 triệu đồng.
- Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác : 1.215.055 triệu đồng.

c) Chi chuyển nguồn sang năm sau : 5.796.276 triệu đồng.

d) Chi nộp ngân sách cấp trên : 472.962 triệu đồng.

e) Chi trả nợ vay : 57.172 triệu đồng.

3. Kết dư ngân sách địa phương : 1.827.106 triệu đồng.

a) Kết dư ngân sách cấp tỉnh : 1.549.459 triệu đồng.

b) Kết dư ngân sách cấp huyện : 215.590 triệu đồng.

c) Kết dư ngân sách cấp xã : 62.057 triệu đồng.

4. Xử lý kết dư ngân sách:

a) Số kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã năm 2022 được hạch toán vào thu ngân sách cùng cấp năm 2023 để sử dụng theo quy định.

b) Số kết dư ngân sách cấp tỉnh là 1.549.459 triệu đồng; trong đó:

b1) Tổng số các khoản tiếp tục theo dõi để quản lý, sử dụng theo đúng quy định là 1.395.263 triệu đồng, hạch toán vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2023, bao gồm:

- Nguồn thu xổ số kiến thiết theo dự toán chưa phân bổ sử dụng là 526.273 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2022 là 213.341 triệu đồng.

- Tiền sử dụng đất là 592.696 triệu đồng.

- Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa là 62.953 triệu đồng.

b2) Thực kết dư còn lại là 154.196 triệu đồng, được phân bổ như sau: Trích 50% là 77.098 triệu đồng chuyển vào Quỹ dự trữ tài chính tỉnh, 50% còn lại là 77.098 triệu đồng hạch toán vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2023 để sử dụng.

III. NHỮNG NỘI DUNG BÁO CÁO THEO ĐỀ NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC KHU VỰC IX, TRƯỚC KHI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÊ CHUẨN QUYẾT TOÁN

1. Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2021; trong đó tại điểm a khoản 2 Điều 2 Hội đồng nhân dân tỉnh đã phê chuẩn nguồn kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2021 tiếp tục theo dõi sử dụng (hạch toán vào thu ngân sách cấp tỉnh năm 2022), trong đó bao gồm: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa 14.028 triệu đồng và tiền cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái tại phân khu dịch vụ rừng tràm Trà Sư 13.605 triệu đồng.

Trong năm, khi phát sinh nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kinh phí thực hiện theo quy định với số tiền 25.037 triệu đồng, gồm: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa 14.028 triệu đồng và tiền cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái tại phân khu dịch vụ rừng tràm Trà Sư 11.009 triệu đồng.

2. Theo phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022 được Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại Báo cáo số 709/BC-UBND ngày 19/11/2021 và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 08/12/2021. Gồm:

2.1. Giao dự toán năm 2022 đặc thù, cấp thiết trên địa bàn cho ngân sách 11 huyện, thị xã và thành phố, số tiền 167.207 triệu đồng, gồm: Chi quản lý hành chính nhà nước 50.438 triệu đồng; chi quản lý hành chính khối đảng 21.410 triệu đồng; chi quản lý hành chính khối hội, đoàn thể 8.956 triệu đồng; chi quản lý hành chính ngân sách cấp xã 85.903 triệu đồng; chi sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tin truyền thông 500 triệu đồng, cụ thể:

- Chi ngân sách cấp huyện: (Quản lý nhà nước, Đảng; đoàn thể, sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tin truyền thông): Theo khoản 3 Điều 7 của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh: Các khoản chi nhiệm vụ đặc thù, mua sắm sửa chữa lớn tài sản cố định được bổ sung thêm ngoài định mức chi hoạt động theo khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm. Do đó, trong dự toán năm 2022 đã hỗ trợ kinh phí theo nhu cầu thực tế của địa phương.

- Chi ngân sách xã: Cân đối hỗ trợ hoạt động đặc thù của Hội đồng nhân dân theo Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND; hỗ trợ hoạt động của ban Thanh tra nhân dân theo Thông tư số 63/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính; hỗ trợ hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP của Chính phủ; hỗ trợ hoạt động các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp xây dựng

nông thôn mới, đô thị văn minh; hỗ trợ hoạt động Ban dân vận; thực hiện các chế độ đặc thù theo Quyết định 635-QĐ/TU ngày 31/01/2018 của Tỉnh ủy; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; hỗ trợ hoạt động Đảng bộ cơ sở theo Quyết định 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư; hỗ trợ hoạt động thanh niên; hỗ trợ hội khuyến học; kinh phí tổ chức Đại hội của hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên cấp xã theo kế hoạch, chủ trương của cấp thẩm quyền; chi các chế độ cho cán bộ đầu mối, tiếp công dân, bộ phận một cửa, làm việc thứ bảy và chủ nhật theo quy định.

2.2. Giao dự toán lĩnh vực an ninh, quốc phòng, số tiền 31.490 triệu đồng, gồm: (1) Hỗ trợ kinh phí đối ngoại, hợp tác quốc tế cho Công an tỉnh là 500 triệu đồng; (2) Kinh phí bổ sung mục tiêu cho ngân sách huyện Tri Tôn tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ năm 2022 là 13.000 triệu đồng; (3) Kinh phí bổ sung mục tiêu cho ngân sách thành phố Châu Đốc tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ năm 2022 là 10.000 triệu đồng; (4) Kinh phí diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Châu Thành là 7.990 triệu đồng.

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; trong đó tại Điều 11 quy định nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương đối với lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, bao gồm: Xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ; diễn tập; công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế.

Đồng thời, đây là nhiệm vụ cấp bách, có liên quan công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại của địa phương. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ nêu trên theo đúng quy định.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 933/TTr-UBND ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: TP, TC;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, Phòng TH, Phòng NC;
- Lưu: VT, Phòng KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Minh Thúy